

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 45/2025/HS-ST

Ngày 16/6/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Phùng Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Đình Hoàng.

2. Ông Tô Đình Trị.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Hải Linh – Thư ký TAND huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Ông Ngô Thanh An – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2025, tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam, Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 39/2025/TLST-HS ngày 23/5/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2025/QĐXXST-HS ngày 30/5/2025 đối với bị cáo sau đây:

Nguyễn Văn T, sinh ngày: 24/5/1990, tại: huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam; Địa chỉ: Tổ 2, thôn Liễu Trì, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12;

Con ông: Nguyễn Thành L, sinh năm: 1965; Con bà: Võ Thị K, sinh năm: 1967. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Vào các ngày 15/3/2013, ngày 17/5/2013 và ngày 04/02/2019 bị Công an huyện T xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng/lần vì đã có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; từ ngày 23/10/2013 - 28/02/2015, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bị bắt tạm giam từ ngày 18/12/2024, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Doãn Quốc P, sinh năm: 1997.

Địa chỉ: Tổ 7, thôn Liễu Thạnh, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

2. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Thôn Cây Sanh, xã Tam Dân, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

3. Bà Phan Thị A, sinh năm: 1976

Địa chỉ: Thôn Liễu Thạnh, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

(Những người liên quan đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lúc 20 giờ 30 phút ngày 18/12/2024, Tổ công tác Công an huyện T phối hợp với Công an xã B, huyện T kiểm tra hành chính quán cà phê Công Chúng (địa chỉ: Tổ 2, thôn Liễu Trì, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam) do Bà Nguyễn

Thị N làm chủ. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện tại bàn nước Nguyễn Văn T và Doãn Quốc P đang ngồi có 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 vỏ thủy tinh có một đầu hình phình bầu bên trong có chất màu nâu, 01 ống hút nhựa, 01 nắp nhựa đục thủng 02 lỗ, 01 chai nhựa và 02 bật lửa. Tiến hành test nhanh ma túy đối với Nguyễn Văn Thành và Doãn Quốc Phú phát hiện cả Thành và Phú đều dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định: Tối ngày 16/12/2024, thông qua một người tên Min (không rõ nhân thân), Thành xin số điện thoại của một người bán ma túy (không rõ nhân thân), sau đó T sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 6S gắn thẻ sim 0763741652 của Thành gọi zalo cho người bán ma túy hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì người bán ma túy hẹn T đến trước công nhà máy tuyển cát thuộc thôn Ngọc Sơn Đông, xã B, huyện T giao tiền và nhận ma túy. Thành điều khiển xe mô tô BKS: 92H1 - 697.04 (xe của ông Nguyễn Thành L - cha ruột T) đến điểm hẹn gặp 01 người thanh niên khoảng 30 đến 32 tuổi (không rõ nhân thân) đưa tiền, người thanh niên đưa lại cho T một đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu bên trong chứa ma túy, T cầm đoạn ống hút nhựa về nhà, đổ ma túy vào vỏ thủy tinh rồi sử dụng một ít, xong T đem vỏ thủy tinh bên trong có chứa chất ma túy còn lại cất giấu. Khoảng 17 giờ ngày 18/12/2024, T điều khiển xe mô tô BKS: 92H1-697.04 đem theo vỏ thủy tinh bên trong có chứa chất ma túy và một số dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy đến quán cà phê Công Chứng uống cà phê và sử dụng ma túy. Đến nơi T thấy Doãn Quốc P đang ngồi uống cà phê ở quán nên T rủ Phú sang ngồi uống cà phê và sử dụng ma túy với T. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi T và P vừa sử dụng xong ma túy thì bị Tổ công tác Công an huyện T phối hợp với Công an xã B, huyện T kiểm tra bắt giữ.

Tại Kết luận giám định số: 42/KL-KTHS ngày 26/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Mẫu vật giám định là 01 vỏ vỏ thủy tinh dạng ống gấp tạo khuỷu, một đầu phình thành bầu (vỏ thủy tinh) thu giữ của Nguyễn Văn T bên trong vỏ tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine (ma túy đá), dạng vết- không xác định được khối lượng.

Tại bản cáo trạng số: 39/CT-VKSTB-HS ngày 15/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T, về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên Tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Bị cáo đã biết lỗi làm của mình và trong thời gian bị tạm giam bị cáo rất hối hận. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Các tình tiết tăng nặng: Không có; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 11/01/2013, bị cáo Nguyễn Văn T được Chủ tịch UBND xã

Bi, huyện T tặng giấy khen vì “Đã có thành tích trong truy bắt tội phạm năm 2012”. Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 và áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T từ 36 đến 42 tháng tù.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa có nắp đậy hai lỗ tròn, 01 ống hút nhựa, 02 bật lửa và 01 bì niêm phong số 42/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam chứa ống nỏ thủy tinh sau giám định; tịch thu tiêu hủy sim số 0763741652 và BKS: 43E1-237.99. Tịch thu sung công quỹ 01 ĐTDĐ Iphone 6S Thành dùng để liên lạc mua ma túy, trả lại cho Doãn Quốc P 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9A gắn 02 thẻ sim số 0707785901 và 0356011057.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Các căn cứ xem xét, đánh giá về tội danh và khung hình phạt:

- Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo có trong hồ sơ và tại phiên tòa; biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người liên quan và các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án là phù hợp.

- Căn cứ vào bản kết luận giám định số: 42/KL-KTHS ngày 26/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Mẫu vật giám định là 01 ống nỏ thủy tinh dạng ống gấp tạo khuỷu, một đầu phình thành bầu (nỏ thủy tinh) thu giữ của Nguyễn Văn T bên trong nỏ tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine (ma túy đá), dạng vết- không xác định được khối lượng.

Hội đồng xét xử nhận định: Tối ngày 18/12/2024, bị cáo Nguyễn Văn T đã mang theo chất ma túy loại Methamphetamine và dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy gồm: 01 nỏ thủy tinh bên trong có chứa chất ma túy, 01 ống hút nhựa, 01 nắp nhựa đậy thùng 02 lỗ, 01 chai nhựa và 02 bật lửa, đến quán cà phê Công Chứng, tại: Thôn Liễu Trì, xã B, huyện T, ngồi uống nước và sử dụng ma túy. Trong quá trình sử dụng ma túy, bị cáo T nhìn thấy Doãn Quốc P ngồi uống nước ở quán nên bị cáo T rủ Doãn Quốc P cùng sử dụng ma túy với bị cáo T. Đối với Doãn Quốc P, không tham gia góp tiền mua ma túy. P sử dụng trái phép chất ma túy là do bị cáo T rủ rê, cung cấp và P là người thụ hưởng

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn T, phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ: Ma túy là một loại chất kích thích, gây ảo giác, gây nghiện khi người đã sử dụng thì khó mà dứt bỏ. Để thỏa mãn cơn nghiện, người nghiện ma túy có thể bất chấp tất cả thủ đoạn nhằm để có ma túy để sử dụng, từ đó gây nên những mối nguy hiểm khác cho xã hội. Ngoài ra, khi nghiện ma túy sẽ dẫn đến các căn bệnh rất nguy hiểm cho tính mạng của người sử dụng và người thân. Chính vì lẽ đó, Quốc Hội và Chính phủ chỉ đạo xử lý kiên quyết đối với hành vi mua bán, tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bộ luật Hình sự cũng quy định mức hình phạt rất nặng đối với hành vi này. Bị cáo là người đã trưởng thành, bị cáo biết rõ hành vi sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị nghiêm trị nhưng do coi thường pháp luật, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt thật nghiêm minh với mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

- Xét nhân thân của bị cáo Nguyễn Văn T xuất thân là nhân dân lao động, hoàn cảnh gia đình khó khăn nhất định. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo được khen thưởng khi tham gia truy bắt tội phạm Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân không tốt đã nhiều lần bị xử phạt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Xét thấy hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện T cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để các cơ quan chức năng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội sau này.

[4] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện T.

- Đối với bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa có nắp đậy hai lỗ tròn, 01 ống hút nhựa, 02 bát lửa và 01 bì niêm phong số 42/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam chứa ống nỏ thủy tinh sau giám định. Các dụng cụ này bị cáo làm dùng công cụ phạm tội nên cần phải tịch thu tiêu hủy.

- Đối với sim điện thoại số 0763741652 bị cáo Thành dùng làm phương tiện phạm tội cần phải tịch thu tiêu hủy.

- Đối với biển kiểm soát: 43E1-237.99 được gắn trên xe Piago Liberty số máy: M739M5021275, số khung: RP8M73401EV119955, qua tra cứu trên hệ thống xác định biển số xe này do ông Trần Văn Cảnh (sinh năm: 1972, trú tại 50 Hồ Sỹ Tân, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng) đăng ký sử dụng cho xe SH mode và hiện tại ông Cảnh vẫn đang sử dụng xe và BKS xe của mình. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tịch thu tiêu hủy đối với BKS: 43E1-237.99.

- Tịch thu sung công quỹ 01 ĐTDĐ Iphone 6S bị cáo T dùng để liên lạc mua ma túy.

- Trả lại cho Doãn Quốc P 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9A gắn 02 thẻ sim số 0707785901 và 0356011057 không liên quan đến hành vi phạm tội.

Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

[5] Những vấn đề liên quan trong vụ án:

- Đối với Doãn Quốc P, qua trình điều tra thấy rằng không có hành vi rủ rê, cung cấp ma túy cho người khác, không tham gia góp tiền, không cung cấp bất kỳ công cụ phương tiện hoặc có hành vi giúp sức cho việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của T. P sử dụng trái phép chất ma túy là do T rủ rê, cung cấp, P chỉ là người thụ hưởng, do vậy Cơ quan CSĐT chuyển xử lý hành chính đối với P về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng quy định.

- Đối với xe mô tô Piago Liberty, số máy: M739M5021275, số khung: RP8M73401EV119955 gắn BKS: 43E1 - 237.99, quá trình điều tra xác định là của ông Nguyễn Thành L (sinh năm: 1991, trú Tổ dân phố số 01 phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên) đăng ký sở hữu với BKS: 27B1-281.56, tuy nhiên xe này ông L đã bán cho tiệm cầm đồ (không xác định được địa chỉ cụ thể) tại Thành phố Hà Nội. Quá trình điều tra Doãn Quốc P khai nhận chiếc xe trên là của ông Doãn P (sinh năm 1974) cha ruột của P, sau khi ông Doãn P chết để lại xe cho bà Phan Thị Á (sinh năm: 1976, trú thôn Liễu Thanh, xã B, huyện T - mẹ P) sử dụng. Do chưa xác định được hiệu cầm đồ mà ông Nguyễn Thành L bán xe, cũng như ông Doãn P người sử dụng xe đã chết, BKS: 43E1-237.99 gắn trên xe không phải là của xe Piago Liberty, số máy: M739M5021275, số khung: RP8M73401EV119955, do vậy Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Nam tiếp tục tạm giữ để xác minh xử lý sau. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án.

- Đối với người đàn ông tên “Min” đã cho bị cáo T số điện thoại của người bán ma túy, cũng như người bán và giao ma túy cho Thành không rõ nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để xác minh điều tra xử lý.

- Đối với Bà Nguyễn Thị N là chủ quán cà phê Công Chứng do bận công việc của quán, không biết cũng như không thấy Nguyễn Văn T và Doãn Quốc P sử dụng ma túy ở quán nên không xem xét xử lý.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định tại các Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

[7] Bị cáo, người liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn T, phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời gian thụ hình được tính từ ngày bị bắt ngày 18/12/2024.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46 ; Điều 47 Bộ luật Hình sự ; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự ;

Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa có nắp đậy hai lỗ tròn, 01 ống hút nhựa, 02 bật lửa và 01 bì niêm phong số 42/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam chứa ống nỏ thủy tinh sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy sim điện thoại số 0763741652.

- Tịch thu tiêu biên kiểm soát: 43E1-237.99.

- Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động Iphone 6S.

- Trả lại cho Doãn Quốc P 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9A gắn 02 thẻ sim số 0707785901 và 0356011057.

Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Áp dụng các Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để xin Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS;.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký tên và đóng dấu)

Đặng Phùng Thành